

SỞ Y TẾ LÂM ĐỒNG
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

54 Phạm Ngọc Thạch – P.6 – Tp.Đà Lạt – Lâm Đồng
☎: 02633816865, Fax: 02633827512, email: nhanmaudp@gmail.com

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 93 / 2022
Mã số mẫu: N.22.127



VILAS 516

Tên đơn vị gửi mẫu: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC VÀ XÂY DỰNG BẢO LỘC**
Địa chỉ: 56 Lê Thị Pha – Phường 1 – Tp. Bảo Lộc – Lâm Đồng
Ngày lấy mẫu: 06 / 4 / 2022
Địa điểm lấy mẫu: Trạm bơm cấp nước số 19
Tên mẫu: Nước máy
Tình trạng mẫu: Mẫu đựng trong can nhựa và chai vô trùng, nguyên vẹn không cố định acid.
Thời gian phân tích: Từ ngày 06 / 4 / 2022 đến ngày 14 / 4 / 2022.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử nghiệm	Đơn vị tính	Giới hạn tối đa	Kết quả
1	Tổng số Coliform ^(*)	TCVN 6187 – 1:2019	CFU/250mL	< 3	KPH
2	Tổng số E.coli gia đình ^(*)	TCVN 6187 – 1:2019	CFU/250mL	< 1	KPH
3	Độ pH	TCVN 6492:2011	/	6,0-8,5	7,94
4	Mùi vị	Cảm quan	/	Không mùi, vị	Không mùi, vị
5	Hàm lượng Clo dư	Đo bằng máy Hanna HI 96701	mg/L	0,2-1,0	0,58
6	Độ màu ^(**)	HD.TN.110(Ref.SME WW 2120C: 2017)	CU(Pt-Co)	15	2,20
7	Độ đục ^(**)	HD.TN.099(Ref.SME WW 2130B: 2017)	NTU	2	KPH
8	Hàm lượng kim loại Asen ^(**)	HD.TN.019(SMEWW 3125: 2017(ICP/MS))	mg/L	0,01	KPH LOD = 0,001

Nhận xét:

Mẫu nước trên có các chỉ tiêu thử nghiệm không vượt giới hạn cho phép theo Mức độ A QCVN 01-1 : 2018 / BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

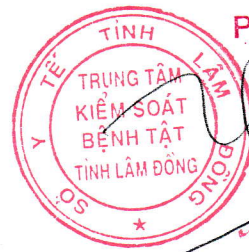
Ghi chú: - KPH: Không phát hiện;
- LOD: Giới hạn phát hiện;
- Các chỉ tiêu trên được Cục ATTP chỉ định kiểm nghiệm phục vụ quản lý Nhà nước về ATTP (trừ chỉ tiêu số 4 đến 8);

Ngày 14 tháng 4 năm 2022

KHOA XÉT NGHIỆM
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH
THẨM ĐÒ CHỨC NĂNG

Phạm Thị Thanh Thương

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Duy Trọng

- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lâm Đồng
- Các chỉ tiêu được công nhận Vilas đánh dấu (*); thực hiện bởi nhà thầu phụ đánh dấu (**).
- Tên mẫu và tên đơn vị gửi mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng.

SỞ Y TẾ LÂM ĐỒNG
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

54 Phạm Ngọc Thạch – P.6 – Tp.Đà Lạt – Lâm Đồng
☎: 02633816865, Fax: 02633827512, email: nhanmaudp7@gmail.com



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 93 / 2022
Mã số mẫu: N.22.126

Tên đơn vị gửi mẫu: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC VÀ XÂY DỰNG BẢO LỘC**
Địa chỉ: 56 Lê Thị Pha - Phường 1 - Tp. Bảo Lộc - Lâm Đồng
Ngày lấy mẫu: 06 / 4 / 2022
Địa điểm lấy mẫu: Trạm bơm cấp nước số 17
Tên mẫu: Nước máy
Tình trạng mẫu: Mẫu đựng trong can nhựa và chai vô trùng, nguyên vẹn không cố định acid.
Thời gian phân tích: Từ ngày 06 / 4 / 2022 đến ngày 14 / 4 / 2022.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử nghiệm	Đơn vị tính	Giới hạn tối đa	Kết quả
1	Tổng số Coliform ^(*)	TCVN 6187 – 1:2019	CFU/250mL	< 3	KPH
2	Tổng số E.coli gia đình ^(*)	TCVN 6187 – 1:2019	CFU/250mL	< 1	KPH
3	Độ pH	TCVN 6492:2011	/	6,0-8,5	7,69
4	Mùi vị	Cảm quan	/	Không mùi, vị	Không mùi, vị
5	Hàm lượng Clo dư	Đo bằng máy Hanna HI 96701	mg/L	0,2-1,0	0,67
6	Độ màu ^(**)	HD.TN.110(Ref.SME WW 2120C: 2017)	CU(Pt-Co)	15	1,20
7	Độ đục ^(**)	HD.TN.099(Ref.SME WW 2130B: 2017)	NTU	2	KPH
8	Hàm lượng kim loại Asen ^(**)	HD.TN.019(SMEWW 3125: 2017(ICP/MS))	mg/L	0,01	KPH LOD = 0.001

Nhận xét:

Mẫu nước trên có các chỉ tiêu thử nghiệm không vượt giới hạn cho phép theo Mức độ A QCVN 01-1 : 2018 / BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

Ghi chú: - KPH: Không phát hiện;
- LOD: Giới hạn phát hiện;
- Các chỉ tiêu trên được Cục ATTP chỉ định kiểm nghiệm phục vụ quản lý Nhà nước về ATTP (trừ chỉ tiêu số 4 đến 8);
Ngày 14 tháng 4 năm 2022

KHOA XÉT NGHIỆM
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH
THẨM ĐÒ CHỨC NĂNG

Phạm Thị Thanh Thương

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm.
2. Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lâm Đồng
3. Các chỉ tiêu được công nhận Vilas đánh dấu (*); thực hiện bởi nhà thầu phụ đánh dấu (**).
4. Tên mẫu và tên đơn vị gửi mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng.

SỞ Y TẾ LÂM ĐỒNG
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

54 Phạm Ngọc Thạch – P.6 – Tp.Đà Lạt – Lâm Đồng
☎: 02633816865. Fax: 02633827512. email: nhanmaudp@y.lamdong.gov.vn



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 93 / 2022

Mã số mẫu: N.22.125

Tên đơn vị gửi mẫu: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC VÀ XÂY DỰNG BẢO LỘC**
Địa chỉ: 56 Lê Thị Pha – Phường 1 – Tp. Bao Lộc – Lâm Đồng
Ngày lấy mẫu: 06 / 4 / 2022
Địa điểm lấy mẫu: Trạm bơm cấp nước số 16
Tên mẫu: Nước máy
Tình trạng mẫu: Mẫu đựng trong can nhựa và chai vô trùng, nguyên vẹn không cố định acid.
Thời gian phân tích: Từ ngày 06 / 4 / 2022 đến ngày 14 / 4 / 2022.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử nghiệm	Đơn vị tính	Giới hạn tối đa	Kết quả
1	Tổng số Coliform ^(*)	TCVN 6187 – 1:2019	CFU/250mL	< 3	KPH
2	Tổng số E.coli giả định ^(*)	TCVN 6187 – 1:2019	CFU/250mL	< 1	KPH
3	Độ pH	TCVN 6492:2011	/	6,0-8,5	8,19
4	Mùi vị	Cảm quan	/	Không mùi, vị	Không mùi, vị
5	Hàm lượng Clo dư	Đo bằng máy Hanna HI 96701	mg/L	0,2-1,0	0,66
6	Độ màu ^(**)	HD.TN.110(Ref.SME WW 2120C: 2017)	CU(Pt-Co)	15	0,80
7	Độ đục ^(**)	HD.TN.099(Ref.SME WW 2130B: 2017)	NTU	2	KPH
8	Hàm lượng kim loại Asen ^(**)	HD.TN.019(SMEWW 3125: 2017(ICP/MS))	mg/L	0,01	KPH LOD = 0,001

Nhận xét:

Mẫu nước trên có các chỉ tiêu thử nghiệm không vượt giới hạn cho phép theo Mức độ A QCVN 01-1 : 2018 / BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

Ghi chú: - KPH: Không phát hiện;
- LOD: Giới hạn phát hiện;

- Các chỉ tiêu trên được Cục ATTP chỉ định kiểm nghiệm phục vụ quản lý Nhà nước về ATTP (trừ chỉ tiêu số 4 đến 8);

KHOA XÉT NGHIỆM
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH
THẨM ĐÒ CHỨC NĂNG

Phạm Thị Thanh Thương

Ngày 14 tháng 4 năm 2022

GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Duy Trọng

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm.

2. Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lâm Đồng

3. Các chỉ tiêu được công nhận Vilas đánh dấu (*): thực hiện bởi nhà thầu phụ đánh dấu (**).

4. Tên mẫu và tên đơn vị gửi mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng.

SỞ Y TẾ LÂM ĐỒNG
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

54 Phạm Ngọc Thạch – P.6 – Tp.Đà Lạt – Lâm Đồng
☎: 02633816865. Fax: 02633827512. email: nhanmaudp@gmail.com

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 83 / 2022
Mã số mẫu: N.22.124



Tên đơn vị gửi mẫu: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC VÀ XÂY DỰNG BẢO LỘC
Địa chỉ: 56 Lê Thị Pha – Phường 1 – Tp. Bảo Lộc – Lâm Đồng
Ngày lấy mẫu: 06 / 4 / 2022
Địa điểm lấy mẫu: Trạm bơm cấp nước số 15
Tên mẫu: Nước máy
Tình trạng mẫu: Mẫu đựng trong can nhựa và chai vô trùng, nguyên vẹn không cố định acid.
Thời gian phân tích: Từ ngày 06 / 4 / 2022 đến ngày 14 / 4 / 2022.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử nghiệm	Đơn vị tính	Giới hạn tối đa	Kết quả
1	Tổng số Coliform ^(*)	TCVN 6187 – 1:2019	CFU/250mL	< 3	KPH
2	Tổng số E.coli giả định ^(*)	TCVN 6187 – 1:2019	CFU/250mL	< 1	KPH
3	Độ pH	TCVN 6492:2011	/	6,0-8,5	7,35
4	Mùi vị	Cảm quan	/	Không mùi, vị	Không mùi, vị
5	Hàm lượng Clo dư	Đo bằng máy Hanna HI 96701	mg/L	0,2-1,0	0,61
6	Độ màu ^(**)	HD.TN.110(Ref.SME WW 2120C: 2017)	CU(Pt-Co)	15	2,90
7	Độ đục ^(**)	HD.TN.099(Ref.SME WW 2130B: 2017)	NTU	2	KPH
8	Hàm lượng kim loại Asen ^(**)	HD.TN.019(SMEWW 3125: 2017(ICP/MS))	mg/L	0,01	KPH LOD = 0.001

Nhận xét:

Mẫu nước trên có các chỉ tiêu thử nghiệm không vượt giới hạn cho phép theo Mức độ A QCVN 01-1 : 2018 / BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

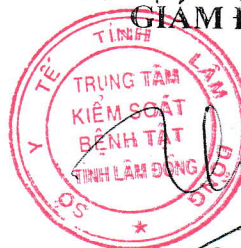
Ghi chú: - KPH: Không phát hiện;
- LOD: Giới hạn phát hiện;

- Các chỉ tiêu trên được Cục ATTP chỉ định kiểm nghiệm phục vụ quản lý Nhà nước về ATTP (trừ chỉ tiêu số 4 đến 8);

Ngày 14 tháng 4 năm 2022

KHOA XÉT NGHIỆM
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH
THẨM ĐO CHỨC NĂNG

Phạm Thị Thanh Thương



GIÁM ĐỐC, GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm

2. Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lâm Đồng

3. Các chỉ tiêu được công nhận Vilas đánh dấu (*); thực hiện bởi nhà thầu phụ đánh dấu (**).

4. Tên mẫu và tên đơn vị gửi mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng.

SỞ Y TẾ LÂM ĐỒNG
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

54 Phạm Ngọc Thạch – P.6 – Tp.Đà Lạt – Lâm Đồng
☎: 02633816865, Fax: 02633827512, email: nhanmaudp@gmail.com



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 83 / 2022

Mã số mẫu: N.22.123

VILAS 516

Tên đơn vị gửi mẫu: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC VÀ XÂY DỰNG BẢO LỘC
Địa chỉ: 56 Lê Thị Pha – Phường 1 – Tp. Bảo Lộc – Lâm Đồng
Ngày lấy mẫu: 06 / 4 / 2022
Địa điểm lấy mẫu: Trạm bơm cấp nước số 1
Tên mẫu: Nước máy
Tình trạng mẫu: Mẫu đựng trong can nhựa và chai vô trùng, nguyên vẹn không cố định acid.
Thời gian phân tích: Từ ngày 06 / 4 / 2022 đến ngày 14 / 4 / 2022.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử nghiệm	Đơn vị tính	Giới hạn tối đa	Kết quả
1	Tổng số Coliform ^(*)	TCVN 6187 – 1:2019	CFU/250mL	< 3	KPH
2	Tổng số E.coli giả định ^(*)	TCVN 6187 – 1:2019	CFU/250mL	< 1	KPH
3	Độ pH	TCVN 6492:2011	/	6,0-8,5	7,63
4	Mùi vị	Cảm quan	/	Không mùi, vị	Không mùi, vị
5	Hàm lượng Clo dư	Đo bằng máy Hanna HI 96701	mg/L	0,2-1,0	0,55
6	Độ màu ^(**)	HD.TN.110(Ref.SME WW 2120C: 2017)	CU(Pt-Co)	15	KPH
7	Độ đục ^(**)	HD.TN.099(Ref.SME WW 2130B: 2017)	NTU	2	KPH
8	Hàm lượng kim loại Asen ^(**)	HD.TN.019(SMEWW 3125: 2017(ICP/MS))	mg/L	0,01	KPH LOD = 0.001

Nhận xét:

Mẫu nước trên có các chỉ tiêu thử nghiệm không vượt giới hạn cho phép theo Mức độ A QCVN 01-1 : 2018 / BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

Ghi chú: - KPH: Không phát hiện;
- LOD: Giới hạn phát hiện;

- Các chỉ tiêu trên được Cục ATTP chỉ định kiểm nghiệm phục vụ quản lý Nhà nước về ATTP (trừ chỉ tiêu số 4 đến 8);

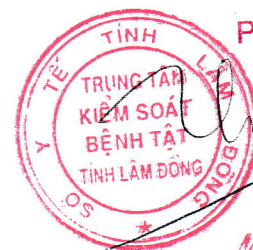
Ngày 14 tháng 4 năm 2022

GIÁM ĐỐC

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

KHOA XÉT NGHIỆM
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH
THẨM ĐÒ CHỨC NĂNG

Phạm Thị Thanh Thương



Nguyễn Duy Trọng

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm.

2. Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lâm Đồng

3. Các chỉ tiêu được công nhận Vilas đánh dấu (*); thực hiện bởi nhà thầu phụ đánh dấu (**).

4. Tên mẫu và tên đơn vị gửi mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng.

SỞ Y TẾ LÂM ĐỒNG
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

54 Phạm Ngọc Thạch – P.6 – Tp.Đà Lạt – Lâm Đồng
☎: 02633816865. Fax: 02633827512. email: nhanmaudp@quoraail.com



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 83 / 2022
Mã số mẫu: N.22.122

Tên đơn vị gửi mẫu: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC VÀ XÂY DỰNG BẢO LỘC
Địa chỉ: 56 Lê Thị Pha – Phường 1 – Tp. Bảo Lộc – Lâm Đồng
Ngày lấy mẫu: 06 / 4 / 2022
Địa điểm lấy mẫu: Trạm bơm cấp nước số 8B
Tên mẫu: Nước máy
Tình trạng mẫu: Mẫu đựng trong can nhựa và chai vô trùng, nguyên vẹn không có định acid.
Thời gian phân tích: Từ ngày 06 / 4 / 2022 đến ngày 14 / 4 / 2022.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

STT	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử nghiệm	Đơn vị tính	Giới hạn tối đa	Kết quả
1	Tổng số Coliform ^(*)	TCVN 6187 – 1:2019	CFU/250mL	< 3	KPH
2	Tổng số E.coli giả định ^(*)	TCVN 6187 – 1:2019	CFU/250mL	< 1	KPH
3	Độ pH	TCVN 6492:2011	/	6,0-8,5	8,17
4	Mùi vị	Cảm quan	/	Không mùi, vị	Không mùi, vị
5	Hàm lượng Clo dư	Đo bằng máy Hanna HI 96701	mg/L	0,2-1,0	0,54
6	Độ màu ^(**)	HD.TN.110(Ref.SME WW 2120C: 2017)	CU(Pt-Co)	15	2,20
7	Độ đục ^(**)	HD.TN.099(Ref.SME WW 2130B: 2017)	NTU	2	KPH
8	Hàm lượng kim loại Asen ^(**)	HD.TN.019(SME WW 3125: 2017(ICP/MS))	mg/L	0,01	KPH LOD = 0.001

Nhận xét:

Mẫu nước trên có các chỉ tiêu thử nghiệm không vượt giới hạn cho phép theo Mức độ A QCVN 01-1 : 2018 / BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

Ghi chú: - KPH: Không phát hiện;
- LOD: Giới hạn phát hiện;

- Các chỉ tiêu trên được Cục ATTP chủ định kiểm nghiệm phục vụ quản lý Nhà nước về ATTP (trừ chỉ tiêu số 4 đến 8);

Ngày 14 tháng 4 năm 2022

GIÁM ĐỐC. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

KHOA XÉT NGHIỆM
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH
THẨM ĐO CHỨC NĂNG

Phạm Thị Thanh Thương



Nguyễn Duy Trọng

- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lâm Đồng
- Các chỉ tiêu được công nhận Vilas đánh dấu (*); thực hiện bởi nhà thầu phụ đánh dấu (**).
- Tên mẫu và tên đơn vị gửi mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng.

SỞ Y TẾ LÂM ĐỒNG
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

54 Phạm Ngọc Thạch – P.6 – Tp.Đà Lạt – Lâm Đồng
☎: 02633816865. Fax: 02633827512. email: nhanmaudp@ytc.lamdong.gov.vn



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 83 / 2022

Mã số mẫu: N.22.121

VILAS 516

Tên đơn vị gửi mẫu: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC VÀ XÂY DỰNG BẢO LỘC
Địa chỉ: 56 Lê Thị Pha – Phường 1 – Tp. Bảo Lộc – Lâm Đồng
Ngày lấy mẫu: 06 / 4 / 2022
Địa điểm lấy mẫu: Trạm bơm cấp nước số 8A
Tên mẫu: Nước máy
Tình trạng mẫu: Mẫu đựng trong can nhựa và chai vô trùng, nguyên vẹn không cố định acid.
Thời gian phân tích: Từ ngày 06 / 4 / 2022 đến ngày 14 / 4 / 2022.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử nghiệm	Đơn vị tính	Giới hạn tối đa	Kết quả
1	Tổng số Coliform ^(*)	TCVN 6187 – 1:2019	CFU/250mL	< 3	KPH
2	Tổng số E.coli giả định ^(*)	TCVN 6187 – 1:2019	CFU/250mL	< 1	KPH
3	Độ pH	TCVN 6492:2011	/	6,0-8,5	7,74
4	Mùi vị	Cảm quan	/	Không mùi, vị	Không mùi, vị
5	Hàm lượng Clo dư	Đo bằng máy Hanna HI 96701	mg/L	0,2-1,0	0,73
6	Độ màu ^(**)	HD.TN.110(Ref.SME WW 2120C: 2017)	CU(Pt-Co)	15	2.50
7	Độ đục ^(**)	HD.TN.099(Ref.SME WW 2130B: 2017)	NTU	2	KPH
8	Hàm lượng kim loại Asen ^(**)	HD.TN.019(SMEWW 3125: 2017(ICP/MS))	mg/L	0,01	KPH LOD = 0.001

Nhận xét:

Mẫu nước trên có các chỉ tiêu thử nghiệm không vượt giới hạn cho phép theo Mức độ A QCVN 01-1 : 2018 / BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

Ghi chú: - KPH: Không phát hiện;

- LOD: Giới hạn phát hiện;

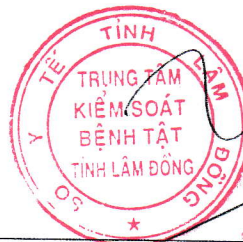
- Các chỉ tiêu trên được Cục ATTP chủ định kiểm nghiệm phục vụ quản lý Nhà nước về ATTP (trừ chỉ tiêu số 4 đến 8);

Ngày 14 tháng 4 năm 2022

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

KHOA XÉT NGHIỆM
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH
THẨM ĐO CHỨC NĂNG

Phạm Thị Thanh Thương



1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm.
2. Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lâm Đồng
3. Các chỉ tiêu được công nhận Vilas đánh dấu (*); thực hiện bởi nhà thầu phụ đánh dấu (**).
4. Tên mẫu và tên đơn vị gửi mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng.

SỞ Y TẾ LÂM ĐỒNG
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

54 Phạm Ngọc Thạch – P.6 – Tp.Đà Lạt – Lâm Đồng
☎: 02633816865. Fax: 02633827512. email: nhanmaudp@gmail.com



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 83 / 2022
Mã số mẫu: N.22.120

Tên đơn vị gửi mẫu: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC VÀ XÂY DỰNG BẢO LỘC
Địa chỉ: 56 Lê Thị Pha – Phường 1 – Tp. Bảo Lộc – Lâm Đồng
Ngày lấy mẫu: 06 / 4 / 2022
Địa điểm lấy mẫu: Trạm bơm cấp nước số 18
Tên mẫu: Nước máy
Tình trạng mẫu: Mẫu đựng trong can nhựa và chai vô trùng, nguyên vẹn không cố định acid.
Thời gian phân tích: Từ ngày 06 / 4 / 2022 đến ngày 14 / 4 / 2022.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử nghiệm	Đơn vị tính	Giới hạn tối đa	Kết quả
1	Tổng số Coliform ^(*)	TCVN 6187 – 1:2019	CFU/250mL	< 3	KPH
2	Tổng số E.coli giả định ^(*)	TCVN 6187 – 1:2019	CFU/250mL	< 1	KPH
3	Độ pH	TCVN 6492:2011	/	6,0-8,5	7.80
4	Mùi vị	Cảm quan	/	Không mùi, vị	Không mùi, vị
5	Hàm lượng Clo dư	Đo bằng máy Hanna HI 96701	mg/L	0,2-1,0	0.62
6	Độ màu ^(**)	HD.TN.110(Ref.SME WW 2120C: 2017)	CU(Pt-Co)	15	1.10
7	Độ đục ^(**)	HD.TN.099(Ref.SME WW 2130B: 2017)	NTU	2	KPH
8	Hàm lượng kim loại Asen ^(**)	HD.TN.019(SMEWW 3125: 2017(ICP/MS))	mg/L	0,01	KPH LOD = 0.001

Nhận xét:

Mẫu nước trên có các chỉ tiêu thử nghiệm không vượt giới hạn cho phép theo Mức độ A QCVN 01-1 : 2018 / BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

Ghi chú: - KPH: Không phát hiện;
- LOD: Giới hạn phát hiện.
- Các chỉ tiêu trên được Cục ATTP chỉ định kiểm nghiệm phục vụ quản lý Nhà nước về ATTP (trừ chỉ tiêu số 4 đến 8):

KHOA XÉT NGHIỆM
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH
THẨM ĐÒ CHỨC NĂNG

Phạm Thị Thanh Thương

Ngày 14 tháng 4 năm 2022

GIÁM ĐỐC. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm.
2. Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lâm Đồng
3. Các chỉ tiêu được công nhận Vilas đánh dấu (*), thực hiện bởi nhà thầu phụ đánh dấu (**).
4. Tên mẫu và tên đơn vị gửi mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng.

SỞ Y TẾ LÂM ĐỒNG
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

54 Phạm Ngọc Thạch – P.6 – Tp.Đà Lạt – Lâm Đồng
☎: 02633816865. Fax: 02633827512. email: nhanmaudp@gmail.com

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 83 / 2022
Mã số mẫu: N.22.119



VILAS 516

Tên đơn vị gửi mẫu: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC VÀ XÂY DỰNG BẢO LỘC
Địa chỉ: 56 Lê Thị Pha – Phường 1 – Tp. Bảo Lộc – Lâm Đồng
Ngày lấy mẫu: 06 / 4 / 2022
Địa điểm lấy mẫu: Trạm bơm cấp nước số 3
Tên mẫu: Nước máy
Tình trạng mẫu: Mẫu đựng trong can nhựa và chai vô trùng, nguyên vẹn không có định acid.
Thời gian phân tích: Từ ngày 06 / 4 / 2022 đến ngày 14 / 4 / 2022.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử nghiệm	Đơn vị tính	Giới hạn tối đa	Kết quả
1	Tổng số Coliform ^(*)	TCVN 6187 – 1:2019	CFU/250mL	< 3	KPH
2	Tổng số E.coli giả định ^(*)	TCVN 6187 – 1:2019	CFU/250mL	< 1	KPH
3	Độ pH	TCVN 6492:2011	/	6,0-8,5	7,16
4	Mùi vị	Cảm quan	/	Không mùi, vị	Không mùi, vị
5	Hàm lượng Clo dư	Đo bằng máy Hanna HI 96701	mg/L	0,2-1,0	0,60
6	Độ màu ^(**)	HD.TN.110(Ref.SME WW 2120C: 2017)	CU(Pt-Co)	15	1,10
7	Độ đục ^(**)	HD.TN.099(Ref.SME WW 2130B: 2017)	NTU	2	KPH
8	Hàm lượng kim loại Asen ^(**)	HD.TN.019(SMEWW 3125: 2017(ICP/MS))	mg/L	0,01	KPH LOD = 0,001

Nhận xét:

Mẫu nước trên có các chỉ tiêu thử nghiệm không vượt giới hạn cho phép theo Mức độ A QCVN 01-1 : 2018 / BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

Ghi chú: - KPH: Không phát hiện;

- LOD: Giới hạn phát hiện;

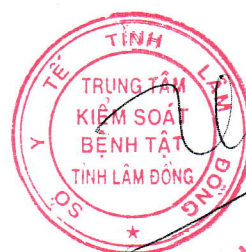
- Các chỉ tiêu trên được Cục ATTP chỉ định kiểm nghiệm phục vụ quản lý Nhà nước về ATTP (từ chỉ tiêu số 4 đến 8);

Ngày 14 tháng 4 năm 2022

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

KHOA XÉT NGHIỆM
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH
THẨM ĐO CHỨC NĂNG

Phạm Thị Thanh Thương



- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lâm Đồng
- Các chỉ tiêu được công nhận Vilas đánh dấu (*); thực hiện bởi nhà thầu phụ đánh dấu (**).
- Tên mẫu và tên đơn vị gửi mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng.

SỞ Y TẾ LÂM ĐỒNG
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

54 Phạm Ngọc Thạch – P.6 – Tp.Đà Lạt – Lâm Đồng
☎: 02633816865. Fax: 02633827512. email: nhanmaudp@gmail.com

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 83 / 2022
Mã số mẫu: N.22.128



Tên đơn vị gửi mẫu: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC VÀ XÂY DỰNG BẢO LỘC**
Địa chỉ: 56 Lê Thị Pha – Phường 1 – Tp. Bảo Lộc – Lâm Đồng
Ngày lấy mẫu: 06 / 4 / 2022
Địa điểm lấy mẫu: Trạm bơm cấp nước số 14
Tên mẫu: Nước máy
Tình trạng mẫu: Mẫu đựng trong can nhựa và chai vô trùng, nguyên vẹn không cố định acid.
Thời gian phân tích: Từ ngày 06 / 4 / 2022 đến ngày 14 / 4 / 2022.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Stt	Chi tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử nghiệm	Đơn vị tính	Giới hạn tối đa	Kết quả
1	Tổng số Coliform ^(*)	TCVN 6187 – 1:2019	CFU/250mL	< 3	KPH
2	Tổng số <i>E.coli</i> gia đình ^(*)	TCVN 6187 – 1:2019	CFU/250mL	< 1	KPH
3	Độ pH	TCVN 6492:2011	/	6,0-8,5	7.50
4	Mùi vị	Cảm quan	/	Không mùi, vị	Không mùi, vị
5	Hàm lượng Clo dư	Đo bằng máy Hanna HI 96701	mg/L	0,2-1,0	0,53
6	Độ màu ^(**)	HD.TN.110(Ref.SME WW 2120C: 2017)	CU(Pt-Co)	15	3.50
7	Độ đục ^(**)	HD.TN.099(Ref.SME WW 2130B: 2017)	NTU	2	0.86
8	Hàm lượng kim loại Asen ^(**)	HD.TN.019(SMEWW 3125: 2017(ICP/MS))	mg/L	0,01	KPH LOD = 0.001

Nhận xét:

Mẫu nước trên có các chỉ tiêu thử nghiệm không vượt giới hạn cho phép theo Mức độ A QCVN 01-1 : 2018 / BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

Ghi chú: - KPH: Không phát hiện;
- LOD: Giới hạn phát hiện;
- Các chỉ tiêu trên được Cục ATTP chỉ định kiểm nghiệm phục vụ quản lý Nhà nước về ATTP (trừ chỉ tiêu số 4 đến 8);

Ngày 14 tháng 4 năm 2022

GIÁM ĐỐC

KHOA XÉT NGHIỆM
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH
THÂM ĐỘ CHỨC NĂNG

Phạm Thị Thanh Thương



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lâm Đồng
- Các chỉ tiêu được công nhận Vilas đánh dấu (*); thực hiện bởi nhà thầu phụ đánh dấu (**).
- Tên mẫu và tên đơn vị gửi mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng.